

Số: 37/QĐ-LHP

Gia Nghĩa, ngày 05 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai số liệu bổ sung dự toán chi Ngân sách nhà nước năm 2025

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính, sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 628/QĐ-UBND ngày 25 tháng 11 năm 2025 của UBND Phường Bắc Gia Nghĩa, Về việc giao bổ sung dự toán chi Ngân sách Nhà nước năm 2025.

Xét đề nghị của bộ phận kế toán trường Tiểu học Lê Hồng Phong

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu bổ sung dự toán chi Ngân sách Nhà nước năm 2025 của trường Tiểu học Lê Hồng Phong (theo biểu số 2 đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Kế toán và các bộ phận, cá nhân liên quan thuộc trường trường Tiểu học Lê Hồng Phong thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cổng thông tin điện tử;
- Lưu : VT, KT.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Phạm Thị Dung

Đơn vị: Trường Tiểu học Lê Hồng Phong

Chương: 622

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Quyết định số 37/QĐ- LHP ngày 05/12/2025 của Hiệu trưởng trường Tiểu học Lê Hồng Phong)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

DVT: Đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	
1	Lệ phí	
2	Phí	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
1	Chi sự nghiệp.....	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	
1	Lệ phí	
2	Phí	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	420.820.000
I	Nguồn ngân sách trong nước	420.820.000
1	Chi quản lý hành chính	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	420.820.000
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	40.000.000
	Kinh phí nâng lương, thăng hạng chức danh nghề nghiệp	40.000.000
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	380.820.000
	Kinh phí thực hiện chế độ tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP của Chính phủ	380.820.000
II	Nguồn vốn viện trợ	
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	

Công khai dự toán ngân sách: Biểu số 2 (Thay biểu số 2 TT61) kèm Mẫu số 01/QĐ-CKNS; chậm nhất là 15 kể từ ngày nhận dự toán